

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-PT

Ngày 24-07-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân;

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Đoàn;

Ông Lê Thái Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Hoàng Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 07 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Kiều Việt D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2020/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

- Bị cáo có kháng cáo:

Kiều Việt D, sinh ngày 28 tháng 6 năm 1999 tại tỉnh Yên Bái;

Nơi ĐKKHKT: Thôn ĐK 1, xã TH, huyện YB, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Tổ 02, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Xuân B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1974; có vợ là Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1999 và 01 con vừa mới sinh tháng 7/2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/9/2015 bị Công an phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (hình thức: Cảnh cáo); bị cáo bị bắt ngày 30-11-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 10 phút ngày 30-11-2019, tổ công tác Công an thành phố YB kiểm tra khu nhà trọ của ông Hà Tiến Th (tổ 02 phường YT, thành phố YB, tỉnh

Yên Bái), phát hiện tại phòng trọ số 304, Kiều Việt D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra D tự giác giao nộp:

- 01 hộp giấy màu nâu có kích thước 10x4x2cm, bên trong có 01 cân điện tử và 09 túi nilon màu trắng có khóa kẹp, bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp dạng đá).

- 01 ví giả da đã qua sử dụng bên trong ví có 930.000đồng (chín trăm ba mươi nghìn đồng).

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá, gồm: 01 coóng thủy tinh, 01 đế bằng kim loại màu xanh và 01 ống hút nhựa màu trắng.

- 01 điện thoại di động có chữ Claiml gắn sim số 0865.963.907 và 01 Chứng minh nhân dân mang tên Kiều Việt D.

Kiều Việt D khai nhận: Do bản thân sử dụng trái phép chất ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng và bán, D đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Khoảng 22 giờ ngày 27-11-2019, Trần Đức Q gọi điện thoại qua Facebook hỏi mua của D 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine) với giá 500.000đồng. D đồng ý và hẹn Q đến phòng trọ của D để nhận, Quyết nhờ Nguyễn Mạnh H1 đến lấy ma túy hộ. Sau đó, H1 đến phòng trọ của D, tại đây H1 đưa cho D 500.000đồng, D cầm tiền và đưa cho H1 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng đá được gói bằng túi nilon màu trắng có khóa kẹp, bên trong cuốn băng dính màu đen. H1 cầm gói ma túy vừa mua được về đưa cho Q, Q đã sử dụng hết cho bản thân.

- Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 30-11-2019, Trần Đức Q gọi điện thoại qua Facebook cho Kiều Việt D hỏi mua 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine) với giá 300.000đồng để sử dụng và D đã đồng ý. Quyết nhờ Nguyễn Mạnh H1 đến phòng trọ của D để lấy hộ ma túy cho mình. H1 đến phòng trọ gặp D đưa 300.000đồng, D nhận tiền và giao cho H1 01 (một) gói ma túy tổng hợp dạng đá được gói bằng túi nilon màu trắng có khóa kẹp. Sau đó, H1 cầm gói ma túy vừa mua được đến khu vực quán Karaoke X-men (thuộc tổ 11, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái) đưa cho Q, Q đã sử dụng hết cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 232/GĐMT ngày 08 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

“Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Kiều Việt D có tổng khối lượng là 2,03gam (hai phẩy không ba gam).

0,51gam trích từ 2,03gam chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine” (BL số 14).

Tại bản kết luận giám định số 271/KLGD ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

“Tổng số tiền 930.000đồng (chín trăm ba mươi nghìn đồng) gửi giám định đều là do ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành”. (BL số 15).

Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Kiều Việt D 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30-11-2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, bị cáo Kiều Việt D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Việt D; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái theo hướng:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Giảm một phần hình phạt cho bị cáo Kiều Việt D.

Bị cáo Kiều Việt D thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như bản án sơ thẩm đã xác định; giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kiều Việt D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xác định, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 27 và 30 tháng 11 năm 2019, tại tổ 02 phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã có hành vi 02 lần bán trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) cho Trần Đức Q (mỗi lần bán 01 gói); tổng số tiền thu lời bất chính là 800.000đồng. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 2,03gam (hai phẩy không ba gam) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, xâm phạm chế độ của Nhà nước về việc quản lý các chất

ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình điều tra, Kiều Việt D đã tự giác giao nộp số ma túy cất giấu trong phòng trọ và tự thú về hành vi phạm tội của bản thân; tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tình tiết là nộp số tiền thu lợi bất chính 800.000đồng theo Quyết định của bản án sơ thẩm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời xuất trình biên lai nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, thể hiện ý thức chấp hành thi hành án.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Việt D về xin giảm nhẹ hình phạt, sửa bản án sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Kiều Việt D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Việt D; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố YB, tỉnh Yên Bái:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Kiều Việt D 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 11 năm 2019.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Kiều Việt D không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố YB, tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan THA hình sự - CA TP.YB;
- Công an TP. YB, tỉnh Yên Bái;
- TAND thành phố YB, tỉnh Yên Bái;
- THADS thành phố YB, tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Vân